

Sơn La, ngày 17 tháng 9 năm 2019.

Số: 216/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 07 năm 2019 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 11, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La

*Bị đơn:* Anh Vũ Khắc Đ, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 11, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh T và anh Vũ Khắc Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Chị Phạm Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục hai con chung là Vũ Phạm Ngọc D, sinh ngày 17/5/2005 và Vũ Phạm Tuệ A, sinh ngày 22/02/2012 đến đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Vũ Phạm Ngọc D.

Anh Vũ Khắc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Phạm Tuệ A, mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2019 đến khi con Vũ Phạm Tuệ A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b) Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về nợ chung: Không có.

d) Về án phí:

Chị Phạm Thị Thanh T phải chịu án phí ly hôn 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng), trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003378 ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Anh Vũ Khắc Đ phải chịu án phí ly hôn 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- UBND phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**